TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/DS-ST
Ngày: 07-11-2017
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bảo Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vệ

2. Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyên-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp hụi.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 93/2017/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị M, sinh năm 1946 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/ Bà Lê Thị N, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: Đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Bà Lê Thị A, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Đường C, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Bà Trần Thị Thanh T, (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

4/ Bà Lê Thị T, (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và tại phiên hòa giải bà Trần Thị M trình bày*:

Vào ngày 15/7/2015 bà Trần Thị M có mở dây hụi 1.000.000 đồng, gồm 22 phần, bà Huỳnh Thị A tham gia 02 phần, hụi khui ngày 15 dương lịch hàng tháng, kết thúc vào ngày 15/4/2017.

Ngày 15/10/2015 (lần khui thứ 4) bà A hốt 01 phần hụi được số tiền 16.140.000 đồng trừ tiền hoa hồng 500.000 đồng và trừ 01 phần hụi còn lại của bà A là 830.000 đồng, bà A nhận số tiền là 14.810.000 đồng.

Đến ngày 15/11/2015 (lần khui thứ 6) bà A hốt phần hụi còn lại được số tiền 17.000.000 đồng, trừ tiền hoa hồng 500.000 đồng và trừ tiền một phần hụi chết là 1.000.000 đồng, bà A còn nhận được số tiền 15.500.000 đồng.

Kể từ ngày 15/12/2015, sau khi bà A đã nhận đủ tiền hốt hụi xong thì không thực hiện đóng tiền hụi hàng tháng cho bà M. Bà M đã dùng tiền cá nhân để đóng hụi thay cho bà A 02 phần hụi bà A tham gia mỗi tháng 2.000.000 đồng, đóng 14 lần tổng sộng số tiền là 28.000.000 đồng.

Ngày 15/5/2017 bà M yêu cầu bà A trả thêm cho bà M 02 lần tiền hụi chết của tháng 3 và tháng 4/2017 mà bà A còn chưa đóng cho bà M, số tiền là 4.000.000 đồng.

Nay, bà M yêu cầu bà A trả số tiền tổng cộng là 32.000.000 đồng, căn cứ chứng minh là sổ hụi và các nhân chứng là hụi viên.

- *Theo văn bản ý kiến bà Huỳnh Thị A trình bày:*

Bà A thừa nhận trước đây có tham gia chơi hụi với bà M, nhưng đối với dây hụi ngày 15/7/2015 thì bà A không có tham gia, mà giới thiệu chị H tham gia. Cho nên bà A không đồng ý theo yêu cầu bà M lý do không có tham gia hụi như bà M trình bày.

- Phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án: Thẩm phán đã chấp hành đúng qui định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 trong quá trình giải quyết vụ án như: Thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đầy đủ, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn gởi hồ sơ cho viện kiểm sát nghiên cứu, gửi, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho viện kiểm sát và người tham gia đúng thời hạn.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Các đương sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 58, Điều 59, Điều 60, Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, bà M không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà A có tham gia chơi hụi do bà làm chủ hụi và bà A nợ bà số tiền 32.000.000đ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bà Trần Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của bà Trần Thị M và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp nợ hụi.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Huỳnh Thị A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ nội dung: Bà Trần Thị M yêu cầu bà Huỳnh Thị A trả số tiền hụi cho bà M tổng cộng là 32.000.000 đồng, theo văn bản ý kiến bà A không đồng ý theo yêu cầu của bà M. Hội đồng xét xử xét thấy việc yêu cầu của bà M yêu cầu bà A trả số tiền hụi 32.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận: Bởi vì theo Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự *" Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp……"* nhưng tại phiên tòa hôm nay bà M không có giấy tờ gì chứng minh là bà A có tham gia dây hụi ngày 15/7/2015 và bà M cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh là bà A có tham gia dây hụi trên.

Mặt khác, qua các nhân chứng bà M cung cấp tại phiên tòa thì đối với các nhân chứng trình bày cũng không có căn cứ chứng minh là bà A có tham gia dây hụi ngày 15/7/2015.

Cho nên với những lập luận trên hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị M.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của bà M không được chấp nhận nên bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.600.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã đóng là 700.000 đồng theo biên lai thu số 08299 ngày 05/4/2017 và số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 08629 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Bà M phải đóng thêm là 600.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 91, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị M yêu cầu bà Huỳnh Thị A trả cho bà M số tiền hụi là 32.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị M phải chịu án là 1.600.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 700.000 đồng theo biên lai thu số 08299 ngày 05/4/2017 và số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 08629 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Bà M phải đóng thêm là 600.000 đồng.

Bà Trần Thị M và bà Huỳnh Thị A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bảo Giang